ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3858 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4341/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3797/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 8 năm 2019 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Thủ trưởng các các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này để xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể, thiết thực nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 16/2008/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ về từng bước khắc phục ùn tắc giao thông tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 4;
- Thường trực Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Bộ GTVT; Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- Thành viên Ủy ban nhân dân TP;
- Ủy ban MTTQVN. TP;
- Ban An toàn giao thông TP (4b);
- Văn phòng Thành ủy; Các Ban Thành ủy;
- Các đoàn thể thành phố;
- Sở Giao thông vận tải (4b);
- VPUB: các PVP,
- Các Phòng CV, TTCB;
- Lưu: VT, (ĐT-HS) HI. 38.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3858/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố)

A. MỤC TIÊU

Kế hoạch này xác định các nhiệm vụ và công việc cụ thể mà các cấp chính quyền, các sở - ban - ngành thành phố cần tập trung thực hiện nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam phát triển nhanh và bền vững. Kết hợp chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình đột phá giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016 - 2020.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, lồng ghép mục tiêu an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông trong các đề án chiến lược, quy hoạch cấp thành phố.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông; kiên trì xây dựng văn hóa giao thông an toàn và thân thiện môi trường cho mọi tầng lớp nhân dân.

3. Khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm an toàn giao thông và kéo giảm ùn tắc giao thông; nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

4. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác đầu tư xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn thành phố.

5. Đẩy mạnh tái cơ cấu hệ thống dịch vụ vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng và giảm giá để thu hút hành khách, hàng hóa sử dụng vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống vận tải công cộng trong đô thị, vùng tỉnh và liên tỉnh.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, khai thác, điều hành giao thông vận tải.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về giao thông vận tải, xây dựng, đất đai và du lịch có liên quan đến nhiệm vụ bảo đảm an toàn và chống ùn tắc giao thông, kiên quyết lập lại trật tự đô thị trên địa bàn thành phố.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Trên cơ sở tiếp tục thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể đã phân công trong Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 và Quyết định số 4341/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018 – 2020, yêu cầu các Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể sau:

I. Hoàn thiện hệ thống quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị

Giao Sở Quy hoạch – Kiến trúc chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận – huyện, Ban Quản lý đường sắt đô thị và các Sở ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Nghiên cứu, rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010.

2. Nghiên cứu, rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về Quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị và Quy chế quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị chung thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tổ chức lập, phê duyệt các đồ án quy hoạch sử dụng các quỹ đất sau khi di dời các cơ quan trung ương, trường học, bệnh viện…khỏi khu vực nội thành, gắn với bố trí quỹ đất và hạ tầng phục vụ các cơ sở mới trước khi phải di dời ra khỏi khu vực nội thành.

II. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến quy định pháp luật về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông

Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các quận – huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đúng nội dung, đúng đối tượng, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, mang lại hiệu quả cao để mỗi người dân tự giác có ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phải được thực hiện đến từng công chức, viên chức, công nhân, nhân dân lao động, sinh viên, học sinh; đi sâu vào từng khu dân cư, hộ gia đình; thực hiện tốt công tác vận động quần chúng để người dân tích cực hỗ trợ trực tiếp tuyên truyền cho gia đình, người thân và cộng đồng dân cư.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, về nếp sống của người dân đô thị, trách nhiệm với cộng đồng, trách nhiệm với xã hội, tập trung xây dựng ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông và xây dựng ý thức giao tiếp, ứng xử văn minh nơi công cộng; kịp thời khen thưởng, biểu dương các cá nhân, đơn vị làm tốt, phê bình đối với những đơn vị làm chưa tốt, lên án các hành vi cố ý vi phạm, coi thường kỷ cương, pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

3. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân tộc, các công cụ truyền thông hiện đại để tạo chuyển biến trong hành vi của người tham gia giao thông; tiếp tục duy trì, tăng số lượng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sinh động về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên tất cả các loại hình báo chí (báo in, báo hình, báo nói, báo mạng) đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông, văn hóa giao thông nhằm huy động sự tham gia hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân; biểu dương phát huy cách làm hay, thiết thực cũng như phê phán các biểu hiện thiếu trách nhiệm, cách làm hình thức, kém hiệu quả.

4. Tổ chức hội thi, hội thảo, tọa đàm, văn nghệ, tiểu phẩm, kịch ngắn, diễn đàn tư vấn, phiên tòa giả định,... gắn với nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

III. Khai thác hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông hiện hữu

1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Công an thành phố, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các quận – huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thường xuyên rà soát, điều chỉnh tổ chức giao thông tại các nút giao thông, các tuyến đường theo thẩm quyền; cấm, hạn chế hoạt động phương tiện cơ giới cá nhân để ưu tiên hoạt động của phương tiện cứu hộ và phương tiện giao thông công cộng khi cần thiết;

b) Tiến hành cải tạo kích thước hình học, mở rộng tầm nhìn đảm bảo an toàn giao thông tại các giao lộ, các đoạn cong nguy hiểm; di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật trên các tiểu đảo ở các giao lộ để giải tỏa tiểu đảo, tạo sự thông thoáng, giao thông thuận lợi. Rà soát, sử dụng quỹ bảo trì đường bộ để thực hiện lắp đặt gờ giảm tốc và cắm biển cảnh báo nguy hiểm từ đường phụ ra đường chính, lối đi tự mở qua đường sắt.

c) Tăng cường công tác duy tu, bảo trì hệ thống cầu đường bộ, tín hiệu giao thông, đảm bảo đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn và điều kiện hoạt động của các công trình.

d) Nghiên cứu điều chỉnh, đồng bộ bề rộng lòng đường, vỉa hè nhằm tối ưu hóa khả năng thông qua, tránh ùn tắc giao thông.

đ) Rà soát, đề xuất tổ chức hợp lý các khu vực gầm cầu trên địa bàn thành phố để sử dụng tạm thời làm bãi đỗ xe.

e) Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực phản ứng với sự cố giao thông, khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu (mưa lớn, ngập lụt, triều cường và các hiện tượng biến đổi khí hậu khác) của hệ thống cấu hạ tầng giao thông; nghiên cứu các phương án tổ chức giao thông ứng phó tình trạng úng ngập cục bộ.

2. Giao Ủy ban nhân dân các quận – huyện chủ trì phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố, các cơ quan quản lý đường sắt thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Vận động các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tham gia tổ chức cảnh giới, bảo đảm an toàn giao thông tại điểm giao cắt đường bộ với đường sắt.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch triển khai làm gờ giảm tốc và cắm biển cảnh báo nguy hiểm từ đường phụ ra đường chính, lối đi tự mở qua đường sắt theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1578/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2017 về ban hành Hướng dẫn tạm thời xây dựng gờ giảm tốc, gồ giảm tốc tại vị trí đường bộ giao cắt đồng mức với đường sắt.

c) Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự giao thông đô thị, quản lý sử dụng vỉa hè đảm bảo quyền ưu tiên dành cho người đi bộ.

d) Sắp xếp hợp lý các hoạt động sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường làm điểm trông giữ xe, hoặc kinh doanh, buôn bán… đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và hạn chế làm ảnh hưởng đến đời sống của bộ phận người dân nghèo sống phụ thuộc kinh doanh, buôn bán nhỏ.

3. Ủy ban nhân dân các quận-huyện, các Sở-ban-ngành thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện công tác quản lý, sử dụng lòng lề đường, vỉa hè trên địa bàn thành phố.

IV. Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông

1. Giao Sở Giao thông vận tải theo dõi, đôn đốc, phối hợp triển khai, đẩy nhanh tiến độ tập trung hoàn thành, khởi công các dự án công trình giao thông trọng điểm của thành phố: khép kín đường Vành đai 2, tuyến đường sắt đô thị số 1 và số 2, các công trình hạ tầng giao thông kết nối khu vực cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, cảng Cát Lái, cảng Hiệp Phước…, một số nút giao thông trọng điểm; các tuyến cửa ngõ thành phố. Đồng thời, tập trung tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách để phát triển vận tải hành khách công cộng (đường bộ, đường thủy), hệ thống bến bãi; xây dựng phương án ứng vốn ngân sách thành phố cho Trung ương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 trên địa bàn thành phố. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bãi đậu xe ngầm ở trung tâm thành phố. Chủ động rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung các công trình giao thông trọng điểm ưu tiên đầu tư để sớm triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch.

2. Đối với việc đề xuất các công trình giao thông sử dụng vốn đầu tư công: Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng các tiêu chí cụ thể (trên cơ sở quy hoạch, mô phỏng dự báo tình hình giao thông để xác định mức độ ưu tiên, kế hoạch đầu tư dự án) trước khi xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Đối với các công trình tập trung đông người: Giao Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Xây dựng phối hợp với Sở Giao thông vận tải chỉ xem xét phê duyệt quy hoạch, phê duyệt đầu tư các khu chung cư, nhà cao tầng, trung tâm thương mại khi phù hợp với quy hoạch, đáp ứng yêu cầu và quy định về bãi đỗ xe, hạ tầng giao thông và đảm bảo kết nối giao thông với các trục đường chính trong đô thị.

4. Giao Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính ưu tiên ngân sách để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018 – 2020.

5. Giao Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông thành phố tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình đã được phê duyệt chủ trương đầu tư.

V. Phát triển vận tải hành khách công cộng

Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở-ban-ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xã hội hóa phát triển vận tải hành khách công cộng và các dịch vụ hỗ trợ vận tải:

a) Điều chỉnh Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định tổ chức, quản lý, khai thác hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố.

b) Xây dựng Đề án đầu tư phương tiện mới đưa rước học sinh.

c) Xây dựng phương án và triển khai công tác đấu thầu cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên một số tuyến xe buýt trợ giá.

d) Triển khai hoạt động các tuyến đưa rước học sinh theo cụm trường, thực hiện phương án đưa rước học sinh theo loại hình tuyến có trợ giá; Xây dựng chính sách miễn, giảm giá vé cho từng đối tượng và khu vực cụ thể.

2. Mở các tuyến buýt kế cận từ trung tâm đô thị kết nối với địa phương xung quanh như Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu…

3. Xây dựng đề án thí điểm đầu tư xe buýt có sức chứa phù hợp hoạt động trong khu vực hạn chế về hạ tầng giao thông và các khu dân cư nội bộ.

4. Nghiên cứu tổ chức lại mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố và chuẩn bị kế hoạch hành động để nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ của hệ thống hiện hữu.

5. Nghiên cứu tổ chức lại các tuyến xe khách liên tỉnh trong cự ly khoảng 100 – 120 km kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh lân cận (Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Long An, Tiền Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bến Tre,...) và ngược lại theo mô hình quản lý tuyến xe buýt.

6. Trình phê duyệt Đề án tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và triển khai thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt.

7. Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ phát triển phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng năng lượng điện và nhiên liệu khác thân thiện với môi trường:

a) Điều chỉnh Đề án đầu tư xe buýt giai đoạn 2014-2017 đến năm 2020.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan về phát triển vận hành hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện.

8. Khuyến khích các bến xe xã hội hóa đầu tư (bến xe hiện hữu và các bến xe mới) nâng cấp xây dựng thành bến xe cao tầng, gắn với tổ hợp thương mại:

a) Xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư và khai thác bến, bãi vận tải đường bộ theo quy hoạch trên địa bàn thành phố.

b) Công bố Quy hoạch hệ thống giao thông tĩnh và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

9. Nghiên cứu đề xuất và triển khai dự án Tăng cường khả năng tiếp cận và tổ chức kết nối các tuyến xe buýt với nhà ga thuộc tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành – Suối Tiên) và tuyến đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành – Tham Lương).

VI. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý khai thác và điều hành giao thông vận tải

1. Giao Sở Giao thông vận tải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Khai thác hiệu quả Trung tâm giám sát giao thông (đã hoàn thành giai đoạn 1) và Cổng thông tin giao thông thành phố trong việc giám sát, quản lý điều hành giao thông và phát hiện các sự cố giao thông. Đồng thời cập nhật hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu của ngành, kết nối toàn bộ hệ thống giám sát hành trình xe ô tô để phục vụ công tác quản lý điều hành và tổ chức giao thông, xử lý vi phạm; cung cấp thông tin trực tuyến và hướng dẫn tham gia giao thông; kết hợp với công tác bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống tội phạm.

b) Thường xuyên cập nhật tình hình giao thông thực tế trên các đường trục chính, khu vực trung tâm bằng phần mềm, thiết bị chuyên ngành; từ đó rà soát, mô phỏng để điều chỉnh và tổ chức lại giao thông ở các khu vực giao thông phức tạp; đồng thời sử dụng phần mềm mô phỏng để xem xét, đánh giá sự cần thiết trước khi quyết định đầu tư các công trình giao thông.

c) Có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Trung tâm giám sát giao thông (giai đoạn 1) và đề xuất mở rộng hệ thống trong thời gian tới, trong đó ưu tiên mở rộng trên phạm vi các quận, huyện có mật độ giao thông cao, dựa trên các tính toán phân tích lưu lượng phương tiện giao thông thực tế. Ngoài ra, cần xác định rõ đối tác chiến lược của ngành, thông qua đó mời các chuyên gia có kinh nghiệm quốc tế và trong nước trong lĩnh vực giao thông vận tải, kết hợp với Đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

2. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện thí điểm quy trình xử phạt người vi phạm giao thông trên cơ sở dữ liệu hình ảnh thông qua hệ thống camera hiện có. Sau thời gian thí điểm, sơ kết báo cáo các Bộ, ngành Trung ương để mở rộng triển khai trên toàn thành phố.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận-huyện để trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị nhằm tăng cường công tác phối hợp trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và tổ chức giao thông; đồng thời kết nối, tích hợp với hệ thống điều hành chung của thành phố.

VII. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về trật tự an toàn giao thông:

1. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì phối hợp với Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng Kế hoạch hàng năm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố giai đoạn 2019 - 2021. Trong đó, xác định cụ thể mục tiêu về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và giảm ô nhiễm môi trường từ hoạt động giao thông vận tải; tập trung sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông cho nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông.

b) Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người đi mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện trên địa bàn thành phố.

c) Phối hợp với Ban Thi đua – Khen thưởng thành phố không xem xét các hình thức thi đua, khen thưởng đối với tập thể Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, phường, xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Trưởng ban An toàn giao thông cấp quận, huyện nếu để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn mà nguyên nhân đã được chỉ đạo nhưng chưa khắc phục; gắn trách nhiệm và xử lý kỷ luật đối với người đứng đầu cấp quận, huyện, phường, xã nếu để phát sinh lối đi tự mở qua đường sắt hoặc đấu nối công trình vào đường bộ trái phép.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất cơ sở pháp lý để xem xét các cơ sở kinh doanh, dịch vụ,… khi cấp phép kinh doanh phải đảm bảo điều kiện về giao thông, tránh gây ùn tắc giao thông.

3. Giao Công an thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chỉ đạo các lực lượng tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông, đặc biệt là các hành vi là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

b) Phối hợp thực hiện công tác kiểm soát tải trọng phương tiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

4. Giao Sở Giao thông vận tải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tăng cường kiểm tra, siết chặt kỷ cương công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ; đường thủy nội địa.

b) Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải tăng cường kiểm soát tải trọng phương tiện trên các tuyến đường bộ, tổ chức lực lượng ứng trực tại các Trạm kiểm tra tải trọng xe phù hợp và đáp ứng với tình hình thực tế, bảo đảm xử lý hiệu quả tình trạng xe quá tải tham gia giao thông trên địa bàn.

5. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các sở ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Ban hành quy định bắt buộc về kiểm tra nồng độ cồn, các chất kích thích thần kinh trong máu đối với tất cả người bị tai nạn giao thông vào cấp cứu, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế và xây dựng cơ chế phối hợp cung cấp thông tin cho ngành Công an và các cơ quan tư pháp.

b) Nâng cao năng lực cấp cứu ngoài bệnh viện, xây dựng mạng lưới cấp cứu 115, hoàn chỉnh quy trình đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân sớm nhất ngay khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu.

6. Giao Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo các lực lượng xử lý triệt để tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường gây cản trở người đi bộ và các phương tiện lưu thông.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thủ trưởng các sở - ngành, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; đồng thời, chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ hàng quý đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này tại hội nghị giao ban về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết tình hình thực hiện, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố.

II. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố làm đầu mối; có nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp tham mưu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ 06 tháng có tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

III. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các sở - ngành, địa phương chủ động phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan